TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **05/11/2026**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,740.73	7.71	0.44	15,829.78
VN30	1,865.23	3.16	0.17	8,129.53
VNMIDCAP	1,858.73	8.45	0.46	6,568.32
VNSMALLCAP	1,230.18	1.78	0.14	837.17
VN100	1,777.02	7.30	0.41	14,697.85
VNALLSHARE	1,753.86	6.91	0.40	15,535.03
VNXALLSHARE	2,760.64	11.09	0.40	15,963.00
VNCOND	1,892.66	15.03	0.80	640.14
VNCONS	639.37	-2.18	-0.34	871.31
VNENE	742.48	-6.49	-0.87	637.13
VNFIN	2,083.45	9.02	0.43	7,848.30
VNHEAL	1,592.38	-5.29	-0.33	21.84
VNIND	828.73	5.31	0.64	1,808.21
VNIT	2,770.71	-50.71	-1.80	654.46
VNMAT	1,940.41	-13.74	-0.70	843.19
VNREAL	3,191.67	41.09	1.30	2,013.90
VNUTI	940.04	-6.75	-0.71	193.47
VNDIAMOND	2,125.32	9.40	0.44	4,012.64
VNFINLEAD	2,737.27	14.62	0.54	6,912.35
VNFINSELECT	2,802.72	12.64	0.45	7,571.73
VNMITECH	771.14	-0.18	-0.02	3,001.07
VN50 GROWTH	981.58	3.85	0.39	12,195.95
VNDIVIDEND	832.13	0.64	0.08	2,458.85
VNSHINE	773.32	-0.49	-0.06	3,340.19
VNSI	3,025.22	7.25	0.24	3,794.81
VNX50	3,108.38	12.95	0.42	12,492.72

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	743,244,832	13,960
Thỏa thuận	76,543,421	2,004
Tổng	**819,788,253**	**15,964**

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	VIX	105,109,105	SMA	6.99%	FDC	-6.82%
2	SSI	34,415,382	PGI	6.97%	NO1	-6.75%
3	SHB	29,075,641	PIT	6.93%	LAF	-6.35%
4	TPB	22,903,343	TAL	6.79%	TMS	-6.06%
5	VND	21,206,473	S4A	6.67%	PGC	-5.46%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling

KLGD (ck) **Trading vol. (shares)**	107,062,639	13.06%	93,932,010	11.46%	13,130,629
GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	2,319	14.53%	2,489	15.59%	-171

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	VIX	41,263,175	VIX	550,761,284	VIX	33,844,455
2	HPG	6,962,968	MSN	333,021,397	CTG	3,213,684
3	MBB	6,892,642	FPT	242,383,318	DXG	2,208,100
4	CTG	6,536,116	VIC	220,832,403	MBB	1,426,158
5	HDB	6,236,200	CTG	205,821,715	DIG	1,413,400

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	ECO	ECO giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 50:3 (số lượng dự kiến: 1.799.999 cp).